



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: 24274

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN CAO QUYEN
Last Middle First

Current Address: 38H/47 CSng Ly Saigon 3.

Date of Birth: 1931 Place of Birth: VN

Previous Occupation (before 1975) Colonel
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06/15/75 To 10/16/85
Years: 10 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: NGUYEN HUYNH CHAM
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

REFUGEE ASSISTANCE PROGRAM

1880 3rd Ave., San Diego, Ca. 92101
Phone (714) 232-1041

SUMMARY TRANSLATION OF DOCUMENT IN FOREIGN LANGUAGE

MINISTRY OF INTERNAL AFFAIRS

Camp THANH CAN

No. GRT

FORM NO:001-QLTC

Published by Letter
no:2565 date Nov 21
1972

I, Lise Le a duly appointed
translator for the Superior Court of
California County of San Diego certify
that I have translated the attached
document from VIETNAMESE into English
and do certify that it is correct to the
best of my ability and judgment.

REPUBLIC SOCIALIST OF VIETNAM
Independence-Freedom-Happiness
00 11 75 30 38 2

LETTER OF RELEASE

TRANSLATION

Referenced the Memorandum no: 966 BCA/TT date May 31, 1961 of
Department of Security Police.

To execute the Order of Release, no: 165 date July 22, 1986 of Ministry
of Internal Affairs to release the following :

Full name at birth : NGUYEN CAO QUYEN Date of birth --01

Other name used : none . Place of birth: 384/37 Cong Ly Saigon 3

Household registration place prior the capture: 364/447 Nam Ky Khoi Nghia Quan 3
HO CHI MINH City.

Convicted : Adviser of Enemy Foreign Affairs.

Date of capture: June 15, 1975.

Follow the Order no: 3-6 date 30 June 1975 of Ministry of Internal Affairs

To increase ----- or reduce -----the sentence -----date-----

The above named person will reside at: 364/ 447 Nam Ky Khoi Nghia , Quan 3
HO CHI MINH City.

Comments:Thought : received re-education in patience, no significant items
to note,

Labour : Completed assigned tasks.

Education : Full attendance

By-laws : non violated

The person concerned had to report to UBND of district, village ,no:384/47
NAM KY KHOI NGHIA before date-----.

right index
fingerprint obtained
copy no: 2307
at LONG THANH

Full name of
bearer and
signature
NGUYEN CAO QUYEN

Oct 26 , 19-5
Camp commander
Major LE XUAN THUC

BỘ NỘI VỤ

Trại Thanh Cẩm

8

_____GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban

hành theo công văn số

2545 ngày 21 tháng 11

năm 1972

0 0 1 1 7 1 3 0 1 3 6 2

SHSL9

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Công an.

Thi hành án văn, quyết định tha số 165 ngày 22 tháng 7 năm 1965
của Bộ nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:
Họ, tên khai sinh NGUYỄN CAO QUYỀN Sinh năm 01

Các tên gọi khác không

Nơi sinh 384/37 Công lý xã thôn 3

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 364/4-7 Nam kỳ khởi nghĩa
quận 3 TP HCM

Can tội Cố ý gây thương tích

Bị bắt ngày 15/6/75 Án phạt TTQT

Theo quyết định, án văn số 3-6 ngày 30 tháng 6 năm 7 của Bộ nội vụ

Đã bị tang án lần, cộng thành năm tháng ngày

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng ngày

Nay về cư trú tại 364/4-7 Nam kỳ khởi nghĩa quận 3 TP HCM

Nhận xét quá trình cải tạo

- tư tưởng : an tâm cải tạo, chưa có biểu hiện gì
- Lao động : đảm bảo ngày công trong lao động
- Học tập : tham gia đầy đủ
- Nội quy : chưa có gì sai phạm

Đương sự phải trình diện tại UBND phường, xã : Số 384/47 Nam kỳ khởi nghĩa
Trước ngày _____ tháng _____ năm 195 (Số 384/47 Nam kỳ khởi nghĩa)

Lần tay ngón trỏ phải
của Quyền

Đánh dấu số 2367

Lập tại Long Bình

Họ, tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày 16 tháng 10 năm 196
Trưởng trại

Nguyễn Cao Quyền

Chưa

Thiếu Tả : Lê Xuân Thu

HOI GIA DINH TU NHAN CHINH TRI VIET NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION
7813 Marthas Lane - Falls Church, VA 22043

Page: 4

LIST OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS

AS OF: Sept 14th 1984

9/18/84

Order: No. :	Name and address	Former rank/position:	Currently: detained :	Applied to: migrate to:	Address of immediate: relative in U.S./ other countries	Remarks
:	:	:	in prison:	the U.S. :	:	:
:	:	:	Yes: No :	Yes : No :	:	:
1	NGUYỄN CAO QUYÊN 384/47 NAM-KY KHUỖ NGHIA HO CHI MINH CITY VIET-NAM	COLONEL OF THE COURTS MARTIAL DETACHED TO THE FOREIGN SERVICES AS COUNSELOR (Đại tá quân - pháp Biệt phái tại Bộ Ngoại Giao với tư cách là Cố vấn)	YES	YES ODP # <u>IV 24274</u>	NGUYỄN HUYỀN CHÂU (DAUGHTER	
					Đã vào Card w/27/86 Đ lui	